chương trình HÀNH HƯƠNG ÂU CHÂU
2020 và 2021: HẾT CHỖ

Faustina, Lòng Chúa Thương Xót – Krakow – Wadowicw, quê hương thánh giáo hoàng Gioan Phaolô II – Medjugore, Đức Mẹ Mễ Du- Plitvice, công viên quốc gia Croatia – Padua, thánh Antôn hay làm phép lạ– Venice – Milan, thánh Ambrosio – Banneux, Đức Mẹ của người nghèo – Dinant, quê hương của kèn Saxophone - Keukenhof, vườn hoa Hollande - Brussels, thủ đô vương quốc Bỉ - Mt. St. Michel, núi tổng lãnh thiên thần Micae – Lisieux, thánh Têrêsa Hài Đồng Giêsu – Sacre Coeur, đền kính Thánh Tâm – Đức Mẹ Ban Ơn, phố Rue du Bac – Xác thánh Vincent de Paul – Paris

GHI TÊN HÀNH HƯƠNG 2022

Xin gởi qua email về: keditim@gmail.com

Family name_____First name_____Nam_____Nữ_____

Địa chỉ, số nhà, tên đường _____City _____ State _____Zip code _____

Điện thoại _____Email _____

Người ở chung phòng (nếu có): Tên _____Nam____Nữ ___

Xin ghi tên chuyến:

HÀNH HƯƠNG ĐẤT THÁNH 2022

_____March 1: Depart / 2: Arrive Nazareth / March 11: Return
_____LỄ LÁ April 3: Depart / 4: Arrive Nazareth / 14: Return
_____June 1: Depart / 2: Arrive Nazareth / 11: Return
_____October 20: Depart / 21: Arrive Nazareth / 30: Return
_____GIÁNG SINH December 19: Depart / 20: Arrive Nazareth / 30: Return

HÀNH HƯƠNG ÂU CHÂU 2022

_____April 18: Depart / 19: Arrive Krakow / May 4: Return
_____May 6: Depart / 7: Arrive Krakow / May 22: Return
_____June 13: Depart / 14: Arrive Krakow / 29: Return
_____July 1: Depart / 2: Arrive Krakow / 17: Return

Tháng 11-2021 sẽ nhận được Đơn Ghi Danh với các điều kiện chi tiết.

1 KRAKOW - BA LAN - ST. FAUSTINA
LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT
ngủ 3 đêm

Cuộc hành hương bắt đầu với 3 đêm ngủ ở Krakow – Ba Lan.

Thánh Faustyna Kowalska. Được gọi là Thánh Faustina, nữ tu dòng Đức Mẹ Nhân Lành. Cuộc đời ngắn ngủi (33 năm), Ngài đã được thị kiến Chúa Giêsu và được Người mặc khải về lòng thương xót của Thiên Chúa. Sinh ngày 25 tháng 8 năm 1905 tại Glogowiec, phía tây bắc Łódź của Ba Lan, (thuộc đế quốc Nga thời đó).

Bức tranh lòng Chúa thương xót. Khi đến Vilnius, Faustina đã gặp linh mục Michael Sopoćko, cha giải tội mới được bổ nhiệm cho các nữ tu. Faustina đã nói với cha Sopoćko về hình ảnh lòng thương xót của Thiên Chúa mà mình thấy được trong một thị kiến. Tháng 1 năm 1934, cha Michael Sopoćko đã giới thiệu Faustina với họa sĩ Eugene Kazimierowski. Đến tháng 6 năm 1934, Kazimierowski đã hoàn thành việc vẽ bức tranh dựa trên sự mô tả của Faustina và hướng dẫn của Cha Sopoćko. Đó là bức tranh Lòng Chúa Thương Xót đầu tiên được thực hiện và cũng là bức tranh duy nhất mà Thánh Faustina nhìn thấy. Ban đầu bức tranh được treo trong tu viện Các Nữ Tu Dòng Biển Đức (Bernardine). Ngày 5 tháng 5 năm 2000 của Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, Lòng Thương Xót của Chúa được trở thành một ngày lễ kính vào Chúa Nhật sau lễ Phục Sinh, đúng với ý muốn của Đức Kitô qua Thánh Faustina.

Di Sản của Thánh Faustina Kowalska. Năm 1999-2002, một Vương Cung Thánh Đường dành riêng cho Lòng Thương Xót của Thiên Chúa đã được xây dựng. Tòa nhà được thiết kế giống với một chiếc thuyền và có tháp quan sát cao 77 mét giống như cột buồm. Vương Cung Thánh Đường có sức chứa khoảng 5.000 người, khoảng 1.800 chỗ ngồi.

Bên dưới bàn thờ chính là hòm đá cẩm thạch trắng chứa đựng Thánh tích của Thánh Faustina, một phần Thánh tích của Thánh Nhân cũng được đặt trong bục cầu nguyện (prie-dieu) bằng đá cẩm thạch trước bàn thờ, để thuận tiện cho khách hành hương muốn tôn kính và cầu xin Thánh nhân thông qua Lòng Chúa Thương Xót.

Sơ lược về thành phố Kraków (Cracow). Ngày nay, Krakow là một trong những thành phố du lịch nổi tiếng của Châu Âu, trong đó bao gồm: **Quảng trường chính** (**Main Square**) nằm ở Phố Cổ cố đô Krakow. Đây là khu chợ chính thời Trung Cổ của Ba Lan vẫn còn tồn tại đến ngày nay. Năm 1978 UNESCO đã công nhận quảng trương và Phố Cổ Krakow là di sản thế giới. Năm 2013 Lonely Planet, nhà xuất bản sách hướng dẫn du lịch lớn nhất thế giới, đã bầu chọn quảng trường nầy đẹp nhất thế giới.

Bao quanh chợ có nhiều kiến trúc nổi tiếng như **nhà thờ St. Mary**, **nhà thờ St. Adalbert**, khu chợ quần áo (**Sukiennice**), bảo tàng viện Krakow. Lâu đài Wawel (**Wavel Castle**). **Mỏ muối Wieliczka**, nằm ở thị xã Wieliczka, thuộc thành phố Kraków, xây dựng từ thế kỷ 13. Khu mỏ có tên trong danh sách di sản của UNESCO từ năm 1978 là một trong các mỏ muối cổ nhất thế giới vẫn còn hoạt động và đã trở thành một công trình lịch sử của Ba Lan. Khách du lịch tham quan các bức tượng của các nhân vật thần thoại lịch sử được chạm khắc trên vách. Trong mỏ có các phòng được chạm khắc đẹp, các nhà nguyện và các hồ ngầm và các triển lãm minh họa lịch sử của ngành khai khoáng muối mỏ ở Ba Lan. Mỗi năm có 800.000 du khách tham quan mỏ muối này.

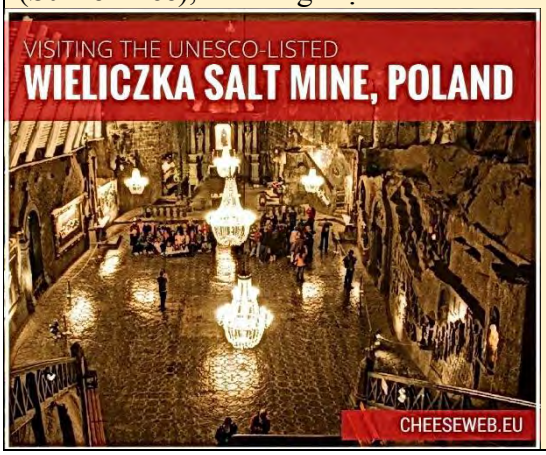

WADOWICW - BA LAN

QUÊ HƯƠNG THÁNH JOHN PAUL II

Trong khi ở Krakow, nhóm hành hương sẽ đến quê hương, căn nhà Đức Thánh Giáo Hoàng John Paul II. Nơi Ngài sinh trưởng ở số 7 Kościelna Street, Wadowice. Nay trở thành bảo tàng viện lưu trữ những gì liên quan đến Ngài.

Cho đến khi qua đời, triều đại của Ngài đã kéo dài hơn 26 năm và trở thành triều đại Giáo Hoàng dài thứ ba trong lịch sử, sau Thánh Phêrô (từ 34 đến 37 năm) và Giáo Hoàng Piô IX (31 năm, 7 tháng, 23 ngày). Cho đến hiện tại, Ngài là vị Giáo Hoàng người Ba Lan duy nhất và là vị Giáo Hoàng đầu tiên không phải người Ý trong gần 500 năm, kể từ Giáo Hoàng Ađrianô VI năm 1520. Ngài được tạp chí TIME bình chọn là một trong bốn người có ảnh hưởng lớn nhất thế kỷ 20, và cả những năm đầu thế kỷ 21. Ngài được bầu chọn Giáo Hoàng năm 58 tuổi. Ngài cũng được coi là một trong những nguồn lực dẫn đến sự sụp đổ của khối cộng sản Đông Âu và Liên Xô.

Mưu sát Thánh Giáo Hoàng. Mehmet Ali Ağca đã bắn 4 phát súng 9mm về phía Đức Thánh Cha lúc đó đang đứng chào dân chúng. Viên đạn thứ nhất trúng bụng, viên thứ 2 trúng tay trái, viên thứ 3 trúng ngực một phụ nữ Mỹ 60 tuổi, và viên thứ 4 trúng tay người phụ nữ Jamaica 21 tuổi. Ngài đã ngã ra phía sau và lập tức quỵ xuống vì đau đớn rồi từ từ ngã trong vòng tay các cận vệ.

Viên đạn chỉ đi xuyên qua ổ ruột, cách động mạch vài ly, rồi rớt ngay trong xe, khiến Ngài dù bị mất đến 2/3 số máu trong cơ thể, nhưng vẫn được cứu sống kịp thời. Các bác sĩ cho rằng nếu viên đạn cắt ngang động mạch, Ngài sẽ chết tại chỗ hoặc trên đường cấp cứu. Về phần mình, Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II xem đó như một sự can thiệp lạ lùng của Đức Mẹ Maria.

Cho đến nay, mưu đồ sát hại Giáo Hoàng vẫn còn là một trong những bí mật lớn nhất của thế kỷ XX. Một số người (trong đó có William Casey - người lãnh đạo của CIA) đã tin rằng: Những người Xô Viết đứng sau âm mưu sát hại.

Viên đạn đã được ghép vào triều thiên của Đức Mẹ tại Đền Thánh Fatima trong dịp Ngài đến hành hương tạ ơn ngày 12-13 tháng 05 năm 1982. Chính tại đây, Đức Thánh Cha đã tuyên bố rõ ràng: "Đức Mẹ Maria đã cứu sống tôi".

Thánh Gioan Phaolô II cũng đã cho phổ biến chuỗi Mân Côi thứ 4, tức Chuỗi Sự Sáng thêm vào 3 chuỗi Mân Côi đã có từ lâu, có lẽ cũng xuất phát từ lòng tri ân Đức Mẹ.

Qua đời và tang lễ

Đức Giáo Hoàng qua đời lúc 9 giờ 47 phút (giờ Roma) ngày 2 tháng 4 năm 2005.

Đây cũng là một tang lễ có sự tham dự của nhiều nguyên thủ quốc gia nhất, vượt qua cả tang lễ của Winston Churchill (1965) và của Josip Broz Tito (1980). Tổng cộng khoảng 200 chính khách và lãnh đạo tôn giáo, cụ thể là: 4 vị vua, 5 nữ hoàng, ít nhất là 70 tổng thống và thủ tướng, hơn 14 lãnh đạo tôn giáo tham dự cùng với tín hữu. Trong số những vị lãnh đạo tôn giáo có thượng phụ đại kết Bartholomew I của Chính Thống Giáo Đông Phương và Tổng Giám Mục Rowan Williams của tòa Anh Giáo Canterbury. Đây là lần đầu tiên lãnh đạo Chính Thống Giáo Đông Phương và Anh Giáo đến tham dự tang lễ của một vị Giáo Hoàng kể từ khi họ cắt đứt liên hệ với Rôma trong quá khứ. Đây cũng có thể là sự kiện quy tụ Kitô hữu lớn nhất lịch sử, ước tính có hơn bốn triệu người tham dự tại Rôma, và còn được coi là tang lễ lớn nhất thế giới.

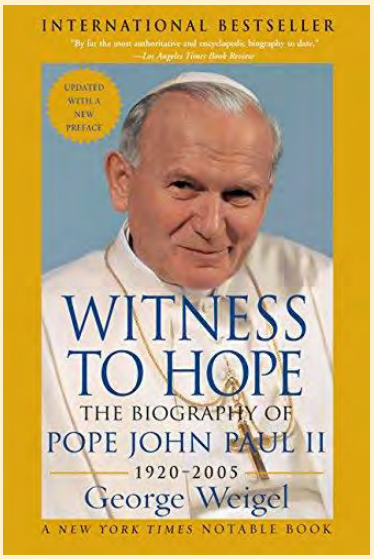

Phong Thánh. April 27, 2014 Đức Gioan Phaolô II đã được phong lên hàng hiển thánh.

3 ĐỨC MẸ MEDJUGORJE

ngủ 3 đêm

Từ Krakow sẽ bay đi Medjugorje. Ở 3 đêm tại Medjugorje.

Công bố quyết định mới nhất của Đức Thánh Cha về Medjugorje.

(VietCatholic, May 13-2019)

Thánh Cha đã chính thức cho phép tổ chức các phái đoàn hành hương về Medjugorje, hay còn gọi là Mễ Du.

Thông báo này được Đức Tổng Giám Mục Luigi Pezzuto, Sứ thần Tòa Thánh tại Bosnia-Herzegovina và Đức Tổng Giám Mục Henryk Hoser, là Đặc sứ của Đức Thánh Cha được sai đến đây để tìm hiểu các nhu cầu mục vụ, công bố hôm Chúa Nhật 12 tháng Năm trong Thánh lễ, tại đền thờ giáo xứ nơi đã chứng kiến hàng triệu người hành hương.

Ông Alessandro Gisotti, Giám Đốc lâm thời của Phòng Báo Chí Tòa Thánh cho hay: "Việc cho phép này nhằm giúp cho các chuyến hành hương về Trung tâm Mễ du đạt được nhiều thành quả và ân thánh Chúa" chứ không có nghĩa là Tòa thánh đã xác nhận các tường thuật rằng Đức Mẹ hiện ra tại đây, cũng như các tuyên bố của các thị nhân là "xác thực". Giáo hội vẫn tiếp tục nghiên cứu và điều tra!

Với quyết định này của Đức Thánh Cha các cuộc hành hương về Medjugorje của các giáo phận, giáo xứ sẽ có thể hành hương về đây một cách chính thức chứ không tư riêng như trước đây.

Quyết định của Đức Thánh Cha được công bố sau một năm, kể từ ngày 31 tháng 5 năm 2018 khi Đức Thánh Cha bổ nhiệm Đức Tổng Giám Mục Hoser của Tổng giáo phận Warszawa-Prague Ba Lan, làm Đặc sứ của ngài để quan sát và thẩm tra về các nhu cầu mục vụ ở Medjugorje.

Trong số sáu người nhận mình đã được thị kiến thấy Đức Mẹ lúc còn trẻ thì ba người quả quyết rằng họ vẫn tiếp xúc với Mẹ Maria "Nữ hoàng hòa bình" hàng ngày vào mỗi buổi chiều, bất kể họ đang ở đâu: Đó là Vicka (sống ở Medjugorje), Marija (sống ở Monza) và Ivan (sống ở Hoa Kỳ, nhưng anh thường về Medjugorje).

Một người thứ tư là Mirjana cho hay cô thường được Đức Mẹ hiện ra vào ngày thứ hai hàng tháng, nhưng bây giờ thì cô chỉ được thấy Đức Mẹ mỗi năm một lần. Sau 15 tháng sống tại đây, Đức Tổng Giám Mục Henryk Hoser cho biết: "Medjugorje là dấu chỉ của một Giáo hội sống động". Ngài từng được bổ nhiệm tại Phi châu, Pháp, Hà Lan, Bỉ, Ba Lan, trước khi được Đức Thánh Cha Phanxicô gởi đến Medjugorje, một giáo xứ trong vùng Balkan được toàn thế giới biết đến sau các báo cáo cho rằng Đức Mẹ đã hiện ra bắt đầu từ ngày 26 tháng 6 năm 1981.

Trên chuyến máy bay từ Bồ Đào Nha trở lại Vatican hôm 13 tháng 5, 2017 Đức Phanxicô đã dành cho các nhà báo một cuộc phỏng vấn về đủ mọi vấn đề thời sự. Khi được hỏi về việc Đức Mẹ hiện ra ở Medjugorje, ngài nói rằng những cuộc hiện ra lúc ban đầu cách nay hơn 3 thập niên thì đáng được nghiên cứu thêm, nhưng những thị kiến sau đó thì rất đáng hồ nghi. Theo ngài, căn cứ vào bản tường trình của ủy ban điều tra do Đức Bênêđíctô XVI thiết lập, được đệ nạp cho Thánh Bộ Giáo Lý Đức Tin, thì ta cần phân biệt hai loại hiện ra.

"Đối với các cuộc hiện ra thứ nhất, với các trẻ em, bản tường trình ít nhiều cho rằng loại này cần được tiếp tục nghiên cứu" nhưng còn đối với "những cuộc hiện ra được giả định là vẫn đang tiếp diễn, thì bản tường trình tỏ ý hồ nghi". Tại Medjugorje nhóm có thể tham quan Mostar cách nửa tiếng lái xe. Một thắng cảnh được UNESCO ghi nhận là danh lam di sản thế giới.

4 PLITVICE LAKES– CROATIA

Nghỉ ăn trưa

Đi xe bus từ Medjugorje đến Padua, trên đường sẽ dừng lại National Park nổi tiếng của nước Croatia. Ăn trưa, ai yêu thiên nhiên, muốn tham quan chụp hình thì đây là paradise hạ giới. Uống café nhìn trời mây bay ngang đời.. mà thấy mình hạnh phúc..life is beautiful.. Được nối kết bằng 16 hồ nước, với độ từ cao xuống thấp. Vì nước núi mang nhiều khoáng chất nên từ mầu xanh lá mạ chuyển qua xanh blue rồi sang mầu đồng, tùy ánh nắng mặt trời chiếu xuống. Mỗi năm hơn 1 triệu du khách đến đây, dòng thác nước này đã được UNESCO 1979 công nhận là di sàn thế giới. Nằm ở trung phần nước Croatia và gần biên giới với Bosnia.

5 PADUA – ITALIA - THÁNH ANTÔN

ngủ 2 đêm

Thánh Anthony Padova, Vương Cung Thánh Đường Thánh Antôn. Người ta thường gọi Thánh Antôn thành Padua là *"ông thánh hay làm phép lạ."* Đặc biệt người bị mất đồ. Ngài là linh mục dòng Phanxicô, cùng thời với Thánh Phanxicô thành Assisi, là một trong những hội viên tiên khởi của Dòng Anh Em Hèn Mọn được Thánh Phanxicô thành lập vào năm 1209.

Lớn lên trong một gia đình quyền quý ở Lisbon, Bồ Đào Nha và qua đời tại Padua, Ý. Được những người cùng thời chú ý vì lời rao giảng mạnh mẽ, kiến thức uyên thâm về Kinh Thánh. Phải chăng vì thế chiếc lưỡi của thánh nhân được giữ trong mặt nhật tại đền thánh.

Ngài sinh ngày 15 tháng 8 năm 1195 tại Lisbon, Bồ Đào Nha, cha là Martin de Bulhões, một hiệp sĩ và viên chức tại triều đình hoàng đế Afonso II của Bồ Đào Nha, mẹ là Teresa Pais Taveira.

Ngày 1 tháng 4 năm 1220, Fernando được nhận vào tu viện dòng Phanxicô với tên thánh là Antôn (Anthony). Tại đây, Ngài đã được bề trên chấp thuận cho đi truyền giáo ở Morocco (bắc Phi) như ý nguyện của mình. Nhưng, Anthony đã ngã bệnh nặng khi vừa đến nơi, nên phải trở về Bồ Đào Nha để chữa trị. Trên hành trình trở về, giông bão đã đưa con tàu dạt vào Messina, Sicily nước Ý. Và từ đó, Antôn không về đến quê hương được nữa. Trên đảo này có dòng Phanxicô mới thành lập, còn thiếu thốn nhiều điều, nhất là nước uống. Các thầy đã đào nhiều nơi trong vườn nhưng không có nước. Thấy vậy, thầy Antôn liền cầu nguyện một lúc rồi chỉ một địa điểm trong vườn, tức thì gặp được mạch nước ngọt trong. Giếng ấy nay vẫn còn và người ta gọi là giếng Thánh Antôn.

Vào Mùa Chay năm 1231, tuy suy yếu vì bệnh đang hoành hành, nhưng Thánh nhân vẫn lên bục giảng trước hàng ngàn giáo dân và tu sĩ. Sau Thánh Lễ, Ngài phải được dìu xuống bởi 2 tu sĩ dòng Anh Em Hèn Mọn. Sau đó Ngài về tu viện Santa Maria Mater Domini để dưỡng bệnh.

Thứ Sáu, ngày 13 tháng 6 năm 1231, Thánh Anton cảm thấy rất suy yếu và hiểu rằng mình không còn nhiều thời gian nữa, nên đã yêu cầu được đưa trở về Padua để Ngài được qua đời tại đó. Thánh nhân được 2 tu sĩ Phanxico chuyển đến Padua trên một chiếc xe bò (đoạn đường 20 km này ngày nay được gọi là "qua del Santo"). Trên đường đi, thấy tình trạng Ngài trở nên nghiêm trọng, cha Vinotto khuyên nên dừng lại ở Arcella, trong nhà tế bần bên cạnh tu viện của Thánh Clares, để có đủ thời gian chuẩn bị các phép cuối và tránh cảnh hỗn loạn của giáo dân các vùng lân cận đến viếng & tranh giành khi hay tin Thánh nhân qua đời. Tại nhà tế bần Arcella, cha Vinotto đặt Thánh Antôn xuống đất và ban phép xức dầu cho Ngài. Thánh nhân đã hát bài thánh ca yêu dấu của Thánh Mẫu, "O gloriosa Domina" rồi qua đời (ở tuổi 36).

Giáo dân của thành Capodiponte, nơi tu viện Arcella tọa lạc, muốn Thánh nhân được an táng tại đây, vì họ cho rằng Ngài phải được chôn cất tại nơi qua đời. Ngày hôm sau, các tu sĩ của Santa Maria Mater Domini đến Arcella để mang di thể Thánh nhân về, nhưng gặp sự chống đối mãnh liệt của giáo dân vùng Capodiponte, nên họ đã trở về Padua trình với Đức Giám Mục. Sau đó, khi biết rằng Thánh Antôn ước muốn được chết tại thành phố đã gắn liền với đời linh mục của mình, nên cuối cùng giáo dân vùng Capodiponte đồng ý đưa di thể Người về Padua. Vào ngày 17 tháng 6, Thánh lễ an táng đã diễn ra tại Arcella, và buổi tối cùng ngày, thi thể của Thánh nhân được chuyển đến tu viện Santa Maria Mater Domini ở Padua. Chưa đầy một năm sau khi qua đời, Anthony được Giáo Hoàng Gregory IX phong Thánh tại Spoleto, Ý. Sau đó, đã có trên 53 phép lạ xảy ra trong thời gian sau khi Thánh Antôn qua đời.

Dân từ mọi nơi đến trước ngôi mộ chạm vào mộ bia của Ngài để cầu xin phép lạ, ân sủng và sự chữa lành. Nhóm hành hương sẽ được đến chạm vào mộ thánh của Ngài.

6

VENICE – ITALIA
THÀNH PHỐ KỲ QUAN TRÊN NƯỚC

Ngủ 2 đêm ở Padua. Padua đi Venice có 1 tiếng xe lửa.

Có thể hình dung Venice giống như một mạng nhện khổng lồ được tạo thành bởi 118 đảo nối với nhau bởi 444 cây cầu và 175 kênh đào.

Tên gọi Venice của thành phố (hay Venezia theo tiếng địa phương) bắt nguồn từ người Veneti cổ sống vào khoảng thế kỷ 10 trước công nguyên. Theo tiếng Latin, Venice có nghĩa là tình yêu. Vì vậy, Venice được mệnh danh là thành phố tình yêu. Ngoài ra, Venice còn được biết đến với những biệt danh khác như "thành phố nổi", "thành phố của những cây cầu..

Nối kết các các con kênh đào là những cây cầu. Có đến hơn 400 cây cầu lớn nhỏ, giúp tạo nên hệ thống thông thương của thành phố, mà nổi bật là chiếc cầu Rialto (Rialto bridge) bắc ngang kênh đào lớn Grand Canal, là biểu tượng chính của thành phố Venice.. Venice là thành phố duy nhất trên thế giới có nhiều cầu như vậy. Điều đáng nói là tuy thành phố có trên 400 chiếc cầu, nhưng mỗi chiếc đều có những đường nét trang trí riêng biệt và không một chiếc nào giống chiếc nào.

Tất cả những yếu tố thẩm mỹ ấy làm nên vẻ rất riêng của Venice, tạo lập nên danh tiếng "Venice- thành phố kỳ quan trên nước". Ngoài những cây cầu, những di tích, những kiến trúc cổ kính, Venice còn nổi tiếng với những con đò Gondola, phương tiện giao thông đặc trưng mang tính biểu tượng của Venice. Gondola là những chiếc thuyền truyền thống đáy phẳng, thon, dài 32 feet (10-metre-), chở từ hai đến sáu hành khách và được điều khiển bởi một người với mái chèo dài đứng ở đuôi thuyền. Chiếc thuyền gondola có từ thế kỷ 11. Trong thời cực thịnh của cộng hòa Venice vào thế kỷ 16, có hơn 10.000 chiếc thuyền gondola với nhiều màu sắc khác nhau và được sử dụng như phương tiện giao thông cá nhân của các gia đình cư dân Venice trên vùng sông nước Venice. Đến năm 1562, bộ luật sumptuary của Venice buộc những chiếc thuyền gondola phải được sơn màu đen, và giới hạn số giấy phép được cấp phát cho thuyền hoạt động trên sông. Ngày nay chỉ có khoảng 400 thuyền Gondola đước cấp giấy phép hoạt động trong thành phố Venice, đa số được dùng để phục vụ du khách.

Vương Cung Thánh Đường chính tòa thượng phụ Thánh Máccô. Là bảo vật quốc gia của Cộng hòa Venezia cho đến năm 1797 và từ năm 1807 là nhà thờ chính tòa của Venezia. Nhà thờ Thánh Mark được xây dựng từ năm 829 đến 832 để lưu giữ hài cốt của Thánh Mark do các thương gia Venezia mang từ Alexandria về đây. Thánh sử Marco được cho là đã đi truyền giáo ở Alexandria và làm Giám Mục giáo phận ở đây. Thời gian này, Thánh nhân viết Phúc Âm.

Ngày nay, quảng trường & Vương Cung Thánh Đường Thánh Máccô là những nơi dừng chân không thể thiếu của du khách đến tham quan thành phố Venice.

7 MILAN – ITALIA
THÀNH PHỐ NGHỆ THUẬT

Từ Padua, trên đường bay đi Bỉ từ phi trường Mila. Một buổi sáng tham quan khung trời huyền ảo của nghệ thuật và tôn giáo.

Hội các Bà Mẹ Công Giáo Việt Nam thường nhận thánh Monica làm quan thầy. Nhưng mấy người biết hai mẹ con thánh nhân Monica và Augustino có một liên hệ định mệnh với Milan. Nơi đây thánh Ambrossio đã là giám mục. Ngài là nhà giảng thuyết lừng danh đã quy phục được Augustino, một thanh niên mang nhiều đam mê tại Milan này. Thánh Ambrossio đã nói một câu thời danh với bà mẹ Monica: "Không có bà mẹ nào đổ nước mắt vì con mà nó vẫn hư hỏng." Thánh Ambrossio đã là kiến trúc sư tâm linh tạo nên hai vị thánh thời danh hai mẹ con Monica-Augutina. Nhóm hành hương sẽ đến kinh viếng xác thánh Ambrossio. Đặc biệt cho các bà mẹ cầu nguyện cho các con.

Nhà thờ Chính tòa của tổng giáo phận Milan, là đỉnh cao của nền kiến trúc Châu Âu, là mẫu mực của phong cách Gothic, và là đại diện tiêu biểu cho vẻ đẹp kiến trúc của *"kinh đô thời trang và nghệ thuật thế giới"* (thành phố Milan).

Công trình này phải mất gần 600 năm để hoàn thành (1386 - 1965), và chiếm một diện tích khoảng 12,000m2 , có chiều dài 157m, ngang 92m, cao 45m, với sức chứa khoảng 4,000 người. Cho đến nay nhà thờ Milan là nhà thờ Công Giáo lớn nhất ở Ý (tuy VCTĐ Thánh Phêro lớn hơn, nhưng tọa lạc trong Vatican City, không thuộc Ý), và cũng là nhà thờ lớn thứ ba ở châu Âu và lớn thứ tư trên thế giới (sau VCTĐ Thánh Phêrô, Vatican, VCTĐ Đức Mẹ Aparecida, Brazil, và VCTĐ Seville, Spain).

Ngoài vẻ đẹp kiến trúc, nhà thờ Duomo Milan còn thu hút du khách bởi vô số những bức tượng được điêu khắc tinh tế. Xung quanh nhà thờ có tới 3159 bức tượng. 2245 trong số này là ở bên ngoài cùng với 96 tượng đầu thú và 135 ngọn tháp.

Năm 2003, cuộc tân trang mặt tiền chính của Duomo đã được thực hiện để trả lại màu sắc của đá cẩm thạch Candoglia. Công trình này được hoàn thành vào tháng 2 năm 2009.

Chung quanh Vương Cung Thánh Đường là trung tâm mua sắm cho các du khách yêu chuộng shopping.

8 ĐỨC MẸ BANNEUX

ngủ 3 đêm

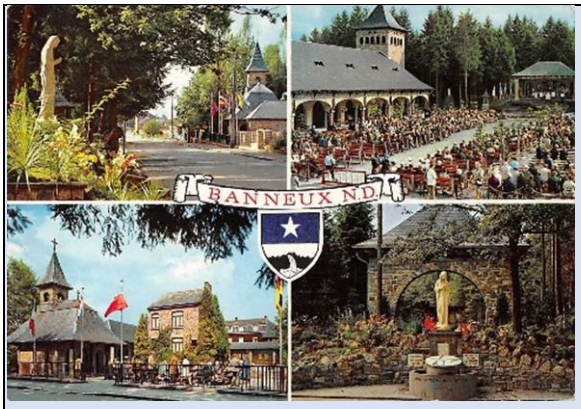

Từ Milan bay đi Brussels, Vương Quốc Bỉ. Đến kính viếng Đức Mẹ BANNEUX. Nơi đã được Giáo Hội công nhận sự kiện Đức Mẹ hiện ra. Người Việt ít nghe đến linh địa này.

Đức Mẹ Hiện Ra Tại Banneux, Nước Bỉ

Banneux là một làng nhỏ, nghèo nàn, cách Beauring hơn 80 cây số về phía đông bắc, cách thị trấn Liège 16 cây số về phía đông. Đặc điểm của Banneux là toàn tòng, nhưng ảnh hưởng chủ nghĩa Marxist, họ cố xa lánh với Giáo Hội. Ông Julian Beco, là cha của Mariette Beco bị thất nghiệp, nên ít khi ra khỏi nhà và hầu như mất đức tin, nên không cho vợ con tiếp xúc với xứ đạo.

Mariette Beco chào đời ngày lễ Truyền Tin, 25 tháng 3 năm 1921. Năm 12 tuổi cô bỏ học để phụ giúp cha mẹ ngân qũy cho gia đình. Chiều Thứ Bảy ngày 15 tháng 1 năm1933, Mariette nhìn qua cửa sổ không trăng sao, lại có tuyết rơi, để ngóng các em về. Cô nhìn ra ngoài bụi cây trong vườn, thấy bóng dáng phụ nữ mờ mờ sáng. Mariette nói chuyện này cho mẹ, bà cũng chỉ nghĩ là con nhỏ sợ ma.

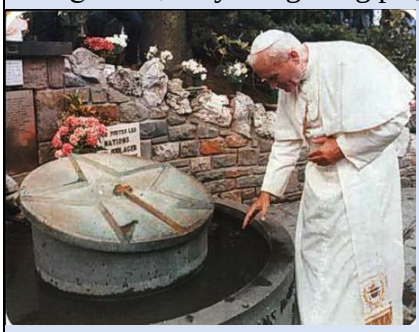

Nhưng Mariette nhìn kỹ, cô nhận ra Đức Mẹ trong bầu sáng. Áo dài trắng tinh và sáng chói, thắt lưng xanh thả xuống bên gối trái. Khăn choàng cũng trắng che đầu và phủ kín hai bờ vai. Chân có bông hồng vàng kim lộ ra dưới gấu áo dài. Người đeo chuỗi mân côi bên cánh tay trái.

Thứ Hai, ngày 16 tháng 1 năm 1933, Mariette lại được thấy Đức Mẹ khi cô ra vườn giữa trời lạnh cóng. Cha của cô kinh ngạc thấy con mình quỳ cầu nguyện giữa trời đông lạnh. Mấy ngày sau Mariette cũng cứ cầu nguyện như vậy và không ai thuyết phục được cô. Mấy người cầm đèn đi theo, tới khi Mariette quỳ xuống bên đường. Cô thấy một dòng nước, cô vục tay xuống nước và hình như cô hết cơn xuất thần. Người ta hỏi thì cô trả lời: "Nước suối này dành riêng cho Mẹ".

Hôm sau cha Jamin đến nhà ông Beco tìm hiểu sự việc, thì một việc ngạc nhiên cho mọi người, là ông xin xưng tội. Hỏi Mariette về hiện tượng xảy ra trong vườn, cô xác định: "Đức Trinh Nữ của người nghèo, Mẹ đến để cứu giúp những người bệnh tật". Dòng suối bên đường đã trở thành một suối nước lớn và Mẹ đã cứu chữa nhiều người khỏi bệnh. Năm 1941, việc tôn sùng được Giáo Quyền và mọi người công nhận. Một bệnh viện 250 chỗ nằm được thiết lập và nhiều nhà săn sóc bệnh nhân được mọc lên.

Hành Hương Banneux: Rước kiệu cung nghinh Đức Mẹ Banneux.

Năm 1933 Đức mẹ Maria đã hiện ra với cô Mariette dẫn tới dòng suối nước nhỏ bên vệ đường trong rừng Banneux và bảo: **"Con hãy nhúng tay vào dòng suối nước này dành cho mọi dân tộc!"** Banneux đã thành trung tâm hành hương hàng năm của người Việt Công Giáo Âu Châu.

Khi hiện ra Đức Mẹ đã nói với Mariette Beco rằng*: "Mẹ đến để xoa dịu những đau khổ thương tích cho con người."* .Với 3 tối ở đây nhóm hành hương sẽ không cần mua nước uống.

9

DINANT- VƯƠNG QUỐC BỈ
NƠI SINH RA CÂY KÈN SAXOPHONE

Từ Banneux sẽ tham quan một vùng đồi núi xanh tươi miền nam nước Bỉ là DINANT. Một thắng cảnh nổi tiếng của vương quốc đáng yêu

Adolphe Sax sinh tai Dinant, Bỉ Quốc Nov. 6, 1814. Học nhạc tại Brussels. Người phát minh ra Saxophone. Từ đó chiếc kèn mang tên ông: SAXophone.

Dinant được mệnh danh là *hiden gem* của Bỉ. Nhóm sẽ tham quan, ăn trưa bên dòng sông với giai điệu saxophone lãn mạn này.

10 BRUSSELS
THỦ ĐÔ VƯƠNG QUỐC BỈ

Brussels - Đã đến Bỉ thì không thể nào bỏ qua thủ đô của vương quốc này: Brussels. Nằm giữa Châu Âu, Vương Quốc Bỉ có diện tích 30,528 km2, tiếp giáp Hòa Lan, Đức, Pháp và Lục Xâm Bảo (Luxembourg). Brussels: (tiếng Pháp Bruxelles) là thủ đô của Vương Quốc Bỉ đồng thời cũng được xem là thủ đô của Âu Châu vì các cơ quan và văn phòng của Liên Minh Châu Âu (EU), cũng như khối quân sự Bắc Đại Tây Dương (NATO) đều đặt tại thành phố này.

Bỉ rất nổi tiếng về công nghiệp sản xuất công nghệ chế tác kim cương, công nghiệp thực phẩm (đặc sản chocolates Leonidas ngon nổi tiếng thế giới và hơn 800 loại bia khác nhau). Nổi tiếng là bia của các thầy dòng Trappist sản xuất. Mỗi loại bia có một kiểu ly khác nhau. Thủ đô Brussels của Bỉ hàng năm thu hút đông đảo khách du lịch đến thưởng lãm nét đặc trưng của vương quốc. Nhóm sẽ có cơ hội thưởng thức các loại danh bia này!

Quảng trường Grand Place Nổi bật giữa lòng Brussels là quảng trường Grand Place với diện tích 20.000m2, xây vào thế kỷ XI với nền lát đá hoa cương. "Là một trong những quảng trường thành phố đẹp nhất Âu Châu nếu không nói là cả thế giới," đó là nhận xét của du khách để diễn tả nét đẹp kiêu sa thanh lịch của quảng trường. Mỗi năm vào thượng tuần tháng bảy, quảng trường Grand Place được tô điểm bằng tấm thảm hoa tươi để chào đón mùa lễ hội.

Phía nam của quảng trường là tòa thị chính của Brussels. Quảng trường được UNESCO ghi vào danh sách Di Sản Văn Hóa Nhân Loại vào năm 1998, và từng được đại văn hào Victor Hugo ca tụng là "Quảng trường đẹp nhất thế giới".

Tượng "Manneken Pis" biểu tượng không chính thức của Brussels. Không những được xem là biểu tượng không chính thức của Brussels, bức tượng Manneken Pis "chú bé đứng tè" còn là một trong những tượng đài nổi tiếng Châu Âu.

Các nhân vật quan trọng và nhiều chính khách khi đến Brussels đều tặng những bộ trang phục đẹp cho chú bé trứ danh này. Hiện nay, số lượng quần áo của chú đã lên đến gần 1000 bộ, được lưu giữ tại bảo tàng thành phố. Mỗi khi có sự kiện đặc biệt, chú lại được mặc bộ quần áo dành riêng cho sự kiện đó.

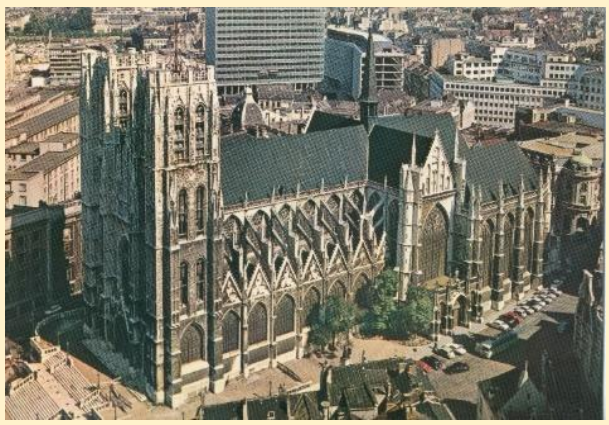

Nhà Thờ Chính Tòa Thánh Michael và Thánh Gudula. Nội thất nhà thờ tràn ngập trong ánh sáng nhiều màu của 1200 tác phẩm hội họa tuyệt đẹp vẽ trên kính của 16 cửa kính khổng lồ, một số cửa kính này có nguồn gốc từ thế kỷ 15/16.

Phép Lạ Thánh Thể Brussels. Vào ngày Thứ Sáu Tuần Thánh năm 1370, những Thánh Thể được người bạn của thương gia mang ra trước mặt một nhóm bạn. Họ rút dao ra và bắt đầu đâm vào Mình Thánh. Thật bất ngờ, những mãnh vỡ từ Thánh Thể bắt đầu chảy máu trước sự kinh hoàng mọi người. Hiện nay trong vương cung thánh đường Thánh Michael & Thánh Gudula vẫn còn lưu giữ các Thánh Tích còn lại của Phép Lạ Thánh Thể được xác nhận năm 1370 tại Brussels.

11

HOLLAND - KEUKENHOF

VƯỜN HOA DUY NHẤT TRÊN HÀNH TINH

Mở cửa mùa Phục Sinh mà thôi

HOLLAND - GIETHOORN

NGÔI LÀNG DUY NHẤT TRÊN HÀNH TINH

các chuyến hành hương khác thì đi Geithoorn

12 FRANCE
MONT ST. MICHEL

Tu viện Mont Saint Michel được xây dựng năm 708, khi Saint Michael xuất hiện trong giấc mơ của Aubert, Giám mục Avranches, đến ba lần. Mont St Michel có vị trí vô cùng độc đáo khi nằm trên một hòn đảo chỉ cách đất liền gần 1 km khiến cho nó là một nơi dễ dàng được những người hành hương đến tu viện tiếp cận khi thủy triều xuống. Nhưng nó lại là một cách phòng thủ hiệu quả nếu những kẻ tấn công đi qua mà không rút lui kịp. Điều này đã được thể hiện qua cuộc Chiến tranh Trăm Năm nhưng tu viện vẫn không bị hư hại gì đáng kể. Một đơn vị đồn trú nhỏ của Pháp có thể đánh bật một cuộc tấn công của quân đội Anh được trang bị đầy đủ trong năm

1433. Chính nhờ vậy mà sau đó Louis XI đã biến nơi đây trở thành một nhà tù và tu viện trở thành một nhà tù. Đây là một trong số những địa điểm nổi tiếng nhất ở Pháp với khoảng 3 triệu du khách ghé thăm mỗi năm. Mont-Saint-Michel và vịnh biển của nó đã được UNESCO công nhận là Di sản thế giới. Sau khi tham quan tu viện, du khách có thể khám phá các cửa hàng đặc sản lân cận, nếm thử ẩm thực Pháp hoặc chiêm ngưỡng phong cảnh ngoạn mục được bao quanh bởi thủy triều trên đảo, khi thủy triều lên, nước dâng cuồn cuộn biến Mont Saint-Michel thành một ốc đảo giữa biển nước mênh mông.

13 PARIS-LISIEUX
THÁNH TÊRÊSA HÀI ĐỒNG GIÊSU
Nghỉ 1 đêm tại nhà có xác thánh nữ

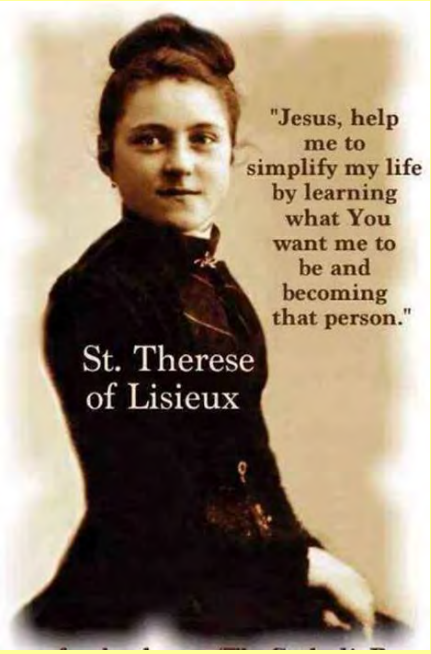

Một Vương Cung Thánh Đường tuyệt đẹp, chứng tỏ lòng yêu mến của dân chúng với thánh nữ như thế nào. Viếng thăm căn nhà chị thánh Têrêsa sống, nơi chị thánh nói đến nhiều trong cuốn tự thuật: NHẬT KÝ MỘT TÂM HỒN. Viếng mộ của hai thánh là Bố Mẹ của chị thánh tại nghĩa địa Lisieux. Dĩ nhiên là kính viếng xác chị thánh. Người đã viết trong cuốn tự thuật là muốn đến Hà Nội Việt Nam. Một địa điểm tuyệt vời. Ngủ đêm ở LISIEUX, ngôi làng của chị thánh.

Thánh Têrêsa Hài Đồng Và Con Đường Thơ Ấu Thiêng Liêng

Thánh Nữ Têrêxa sinh tại Alencon bên Pháp năm 1873. Cha Mẹ ngài là ông bà Louis Martin và Zélie Guérin rất đạo đức, đã được Bộ Phong Thánh nhìn nhận các nhân đức anh hùng, và Bộ cứu xét phép lạ để hoàn tất tiến trình điều tra phong chân phước. Ông bà có 9 người con nhưng 4 người chết sớm. Trong 5 người con gái còn lại, Têrêxa là con út: 4 người vào dòng kín Camêlô và Léonine đi tu dòng Thăm Viếng.

Têrêxa mồ côi mẹ năm lên 4 tuổi, và gia đình dọn về thành Lisieux. Têrêxa có ý định đi vào dòng kín tại đây mặc dù tuổi còn nhỏ. Nhưng gia đình cũng như Đức cha Hugonin đều chống lại dự án này nên Têrêxa quyết định xin phép thẳng với ĐGH. Năm 1887, cùng với cha và chị Céline, Têrêxa đi hành hương Roma và trong buổi tiếp kiến ngày 20 tháng 11 năm 1887, Têrêxa xin ĐGH Leo XIII cho phép vào dòng kín mặc dù lúc đó mới được 14 tuổi. Nhưng cô chỉ nhận được một câu trở lời mơ hồ và được dẫn ra ngoài, nước mắt dàn dụa.

Trở về Lisieux, Têrêxa được phép ĐGM cho vào dòng kín vào ngày 9-4-1888, lúc đó chị mới được 15 tuổi và 3 tháng. 24 nữ tu tiếp đón Têrêxa. Cuộc sống trong đan viện có nhiều cam go về mặt vật chất cũng như về kỷ luật. Chị Têrêxa ngày càng tiến triển trên con đường yêu mến Chúa. Ước muốn cứu rỗi các linh hồn thúc đẩy Têrêxa định xin tới dòng kín Camêlô ở Sàigon, nhưng vì bệnh lao phổi, nên chị Têrêxa phải bỏ ý định này và từ tháng 4 năm 1897, Têrêxa không thể tham dự đời sống cộng đoàn nữa. Chị qua đời ngày 30 tháng 9 năm 1897 lúc mới được 24 tuổi đời. Chỉ 27 năm sau đó, Đức Pio XI đã tôn phong Têrêxa Hài Đồng Giêsu lên bậc hiển thánh và 2 năm sau ngài tôn thánh nữ làm bổn mạng các xứ truyền giáo, giống

như thánh Phanxicô Xavie, Tông đồ miền Viễn Đông.

Các tác phẩm của Thánh Têrêsa

Ngày 30 tháng 9 năm 1898, tức là đúng một năm sau khi Chị Têrêxa qua đời, Mẹ Agnès Chúa Giêsu và Mẹ Marie Gonzague đã cho ấn hành theo thông lệ một thư luân lưu về nữ tu quá cố và gửi tới tất cả các đan viện kín Camêlô. Chỉ khác một điều là bức thư này dày tới 476 trang. Tác phẩm đó mang tựa đề "Truyện một tâm hồn" và trở thành cuốn sách bán chạy nhất. Các thư này được gửi cho những người thân yêu trong gia đình, 7 giáo sĩ, 3 tu huynh và hai bạn gái. Còn thiếu khoảng 60 thư Thánh Nữ Têrêxa viết cho cha giải tội các "người anh thừa sai". Tất cả các thư và một số thư viết cho cho thấy, mặc dù còn trẻ tuổi, nhưng Têrêxa đã thi hành nhiệm vụ hướng dẫn các linh hồn qua các thư từ đó.

Tập vở vàng gọi là Những Lời Sau Cùng, là tập hợp các lời cuối cùng của Têrêxa ghi lại trên cuốn vở của Mẹ Agnès. Tập này được chính Mẹ Agnès soạn lại, qua đó người ta thấy được chân dung của Thánh Nữ Têrêxa như một phụ nữ bị đóng đinh và chịu đau khổ khôn lường.

Năm 1952, cuốn Huấn dụ và Ghi niệm được công bố, rút từ những tuyên bố mà các nữ tập sinh dòng kín Camêlô ở Lisieux đã cung khai trong cuộc điều tra phong chân phước cho Têrêxa.

Thánh nữ Têrêxa cũng viết 54 bài thơ, được thu thập lại và trình bày trong ấn bản phê bình vào năm 1979. Ngày nay, sau 20 năm trời nghiên cứu, toàn bộ các tác phẩm của Thánh nữ Têrêxa đã được xuất bản theo nguyên tắc phê bình khoa học và được dịch ra các thứ tiếng. Lm Trần Đức Anh,O.P. (Trích Internet).

Những câu nói nổi tiếng của thánh nữ Têrêsa Hài đồng Giêsu

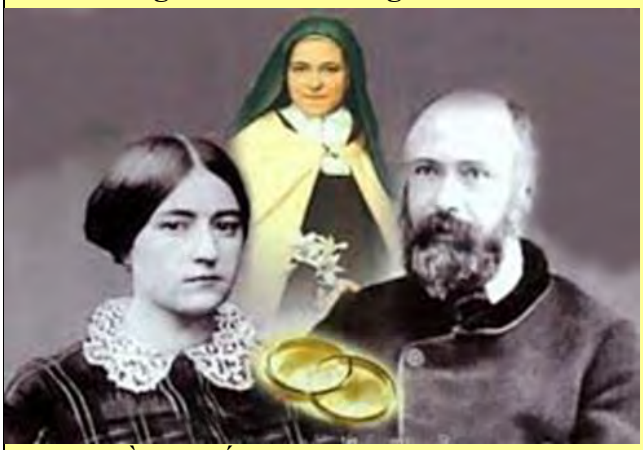

- Không nên bỏ lỡ bất cứ cơ hội nào mà không làm một hy sinh nhỏ, ở đây bằng gương mặt tươi cười, ở kia bằng một lời khả ái, luôn luôn làm việc đúng đắn dù nhỏ bé nhất và làm vì tình yêu.

- Đối với em, cầu nguyện là một sự trào dâng của con tim; cầu nguyện đơn giản là một cái nhìn hướng về trời, là một tiếng kêu nhận biết và yêu thương, ôm lấy cả thử thách lẫn niềm vui.

- Một lời nói hay một nụ cười thường cũng đủ để đưa sự sống tươi mát vào trong một tâm hồn thất vọng.

- Bây giờ em biết rằng bác ái chân thật hệ tại gánh lấy tất cả những khuyết điểm của người thân cận – không ngạc nhiên trước sự yếu đuối của họ, nhưng vui sướng về những nhân đức nhỏ nhất của họ.

- Niềm vui ấy ta không tìm được nơi các sự vật bao quanh ta, nhưng chỉ ở trong tâm hồn; và ta có thể sở hữu nó dễ dàng khi ở trong một nhà tù tăm tối cũng như khi ở trong dinh thự của một vị Vua.

- Con cầm lấy quyển Kinh Thánh. Thế là mọi sự dường như sáng ra với con; chỉ một chữ thôi cũng mở ra cho con những chân trời vô biên, sự hoàn thiện tỏ ra đơn giản với con.

- Nếu em không chỉ sống từ khoảnh khắc này sang khoảnh khắc khác, hẳn là em đã không thể kiên nhẫn; nhưng em chỉ nhìn đến hiện tại, em quên đi quá khứ, và em quan tâm không chặn trước tương lai.

- Đừng sợ nói với Đức Giêsu rằng bạn yêu thương Người; cho dù không cảm thấy gì, đó là cách để buộc Người giúp đỡ bạn, và bồng lấy bạn như một em nhỏ quá yếu không thể bước đi.

- Sứ mạng của con – làm cho Thiên Chúa được yêu mến – sẽ bắt đầu sau khi con chết. Con sẽ sống trên trời mà làm điều thiện dưới đất. ***Con sẽ gửi đến một trận mưa hoa hồng.***

14

PARIS - SACRÉ-COEUR
ĐỀN THỜ THÁNH TÂM
Nghỉ 2 đêm ở Paris

Khám phá nhà thờ Thánh Tâm Montmartre Paris - Basilique du Sacré-Cœur

Thu Hằng (Nguồn Internet)

Để lên tới nhà thờ Thánh Tâm, cần phải đi hết 237 bậc thang, tương đương với một toà nhà hơn 10 tầng. Nhưng công sức bỏ ra được đền bù xứng đáng vì từ trên đỉnh đồi, du khách có thể chiêm ngưỡng toàn bộ thành phố Paris với những công trình nổi tiếng, và đặc biệt là cảnh hoàng hôn vào những ngày trời mùa hè nắng đẹp. Nếu các bạn muốn giữ sức để đi thăm nhà thờ hay khu quảng trường nghệ cạnh nhà thờ Sacré-Cœur, các bạn có thể đi thang máy được xây dựng ngay từ năm 1901.

Để công trình bảo vệ đạt hiệu quả và để mọi người đều chiêm ngưỡng được từ xa, người ta quyết định xây công trình trên một ngọn đồi cao. Đức cha Guibert có óc quan sát tuyệt vời khi ngài đi thăm đồi Montmartre và chọn nơi này vì từ đây có thể phóng tầm mắt khắp thành phố Paris.

Được khởi công ngày 16/06/1875 và kéo dài cho tới năm 1910, công việc xây dựng bắt đầu khá chật vật vì đây là khu đất rỗng ruột, giống như nhiều khu vực khác tại vùng Paris. Kiến trúc sư Abadie buộc phải cho gia cố nền đất trước khi xây nhà thờ. Ông cho đào tổng cộng 83 hố sâu tới 33 mét, sau đó được gia cố để xây thành các cột trụ cho toà nhà. Nếu không có những cột trụ này, nhà thờ đã lún trong đất sét.

Nét đặc trưng của nhà thờ

Nhà thờ rộng 85 mét, dài 35 mét, nóc vòm cao 83 mét. Phải leo thêm 300 bậc thang, không thang máy, để lên được tới nóc vòm. Sau lễ dâng Thánh, nhà thờ được nhận danh hiệu "Vương cung thánh đường"

Màu trắng tinh khiết, có thể nhận ra từ xa, là nét đặc trưng của nhà thờ. Bất chấp bụi bẩn hay mưa gió, nhà thờ vẫn luôn giữ một màu trắng. Hiện tượng này có được là nhờ loại đá vôi có tên "Château-Landon" khai thác từ mỏ đá Souppes (tỉnh Seine et Marne). Loại đá này rất cứng và ngày càng trắng cùng thời gian và thời tiết mưa gió. Chính vì vậy, những phần không bị thời tiết bào mòn thường có mầu sẫm hơn.

Bức tranh ghép lớn nhất được làm từ năm 1900 đến 1922. Dàn đàn ống trong nhà thờ, được thực hiện vào năm 1898, là tác phẩm cuối cùng của nhà sản xuất đàn nổi tiếng Aristide Cavaillé-Coll trước khi qua đời. Giới chuyên gia nhận định đây là một trong những dàn đàn ống đáng chú ý nhất của Paris, cả nước Pháp và Châu Âu, nhờ chất lượng hiếm có và âm thanh mượt mà. Chính vì vậy, vào năm 1981, nhà nước Pháp đã xếp loại "Công trình lịch sử" dàn đàn ống của nhà thờ Thánh Tâm. Quả chuông "La Savoyarde" được treo trên gác chuông nhà thờ Thánh Tâm là quả chuông nặng nhất thế giới, khoảng 19 tấn. Quả chuông được bốn giáo phận vùng Savoie tặng và do công ty Paccard, rất có tiếng vào thời đó, đúc vào năm 1895 tại Annecy. Công ty này đã tìm lại được những bí mật của các nhà luyện kim Flamand vào thời Trung Cổ để phối hợp sự hài hòa bên trong của những quả chuông. 28 con ngựa đã được huy động để kéo quả chuông về tới Paris, vào đêm 16/10/1895, đúng ngày Thánh Marguerite-Marie (Trích Internet).

15

PARIS
ẢNH MẸ BAN ƠN LÀNH

ƠN LÀNH ĐỨC MẸ BAN QUA ẢNH

Lịch sử. Chân Mẹ đứng trên trái địa cầu. Xung quanh khung hình xuất hiện dòng chữ: *Ô Marie, conçue sans péché, priez pour nous qui avons recours à vous (Lạy Mẹ Maria vô nhiễm nguyên tội, xin cầu cho chúng con là kẻ tội lỗi chạy đến cùng Mẹ)*. Sau đó, mặt bên kia của ảnh Catarina thấy một vòng tròn 12 ngôi sao, bên trong có một chữ "M" lớn, đè lên cây thập tự, với một thanh ngang dưới chân. Chữ "M" được hiểu là chữ viết tắt của danh thánh Maria. Phía dưới có hình Trái Tim Chúa Giêsu bị vòng gai bao quanh và trái tim Mẹ Người bị một thanh gươm đâm thấu.

Hình ảnh. Biểu tượng này cũng được Giáo hoàng Gioan Phaolô II cách điệu thành huy hiệu Giáo hoàng của Ngài: Một **cây thánh giá** đơn giản với một **M** nằm dưới, bên phải, có nghĩa là Maria đứng dưới chân cây thập giá khi Chúa Giêsu bị đóng đinh.

Thi Hài 141 Năm Không Phân Hủy. Đã 141 năm trôi qua, thi thể nữ tu Catherine Laboure vẫn còn nguyên vẹn, hiện đang được trưng bày ở 140 Rue du Bac, thủ đô Paris nước Pháp, mỗi năm có ngàn vạn du khách hành hương đến viếng thăm và chiêm ngưỡng. Lúc qua đời Catherine Laboure đã bước vào tuổi 70 tuổi. Năm 1932, Đức hồng y Paris Verdier đã quyết định khai mở mộ bà để lập hồ sơ xin phong thánh, và phát hiện thấy, sau 57 năm, cơ thể của bà còn nguyên vẹn và xinh đẹp như khi còn sống, thậm chí đôi mắt xanh lục vẫn còn đậm và sáng.

ĐỨC MẸ HIỆN RA

Ngày 18-7-1830 vào lúc 11g30, có tiếng nho nhỏ gọi văng vẳng bên tai: *Chị Labouré! Chị Labouré!* Catherine vén màn, nhìn thấy một cậu bé, chừng 5 tuổi, măc áo trắng đến đánh thức và nói: *Chị sang nhà nguyện ngay, Đức Trinh Nữ đang đợi chị bên ấy*. Catherine hồi hộp ra khỏi phòng ngủ, theo cậu bé, sang nhà nguyện. Rất lạ là, khi hai người bước tới cửa nào, cậu bé dùng ngón tay chạm vào cửa, là cửa mở, không một tiếng động.

Vào nhà nguyện, cậu bé nói: *Đức Trinh Nữ đến đó*. Đức Mẹ bái gối trước nhà tạm, rồi ngồi trên ghế của chủ lễ (nay còn lưu giữ trong nhà nguyện, đặt trước bàn thờ cạnh, bên trái). Catherine qùi trước mặt Đức Mẹ. Đức Mẹ mặc áo trắng. Đức Mẹ hứa: Bất cứ ai đến chân bàn thờ này cầu nguyện thì sẽ được như ý. Sau đó, Đức Mẹ nét mặt tỏ vẻ buồn, rồi biến đi. Cậu bé xuất hiện, nói: *Ngài đi rồi.* Cậu bé đưa Catherine theo lối cũ về phòng, rồi biến mất. Lúc đó là 2g30.

Năm tháng sau, lần thứ hai, trong giờ kinh chiều ngày 27-11-1830, lúc 5g30, Catherine lại được Đức Mẹ hiện ra cũng trong nhà nguyện như trước. Lần này, Đức Mẹ đứng, mặc áo có vạt xanh dài, hai bàn tay xuôi ngửa về phía trước và từ lòng bàn tay có ánh sáng chiếu tỏa từ lòng bàn tay. Trên đầu có hào quang bằng 12 ngôi sao chiếu sáng.

Như được cắt nghĩa, Catherine hiểu ánh sáng từ bàn tay Đức Mẹ là ơn Chúa ban xuống. Đức Mẹ yêu cầu Catherine trình bày với Đức cha đúc Ảnh Đức Mẹ Ban Ơn. Và Đức Mẹ hứa: *Ai mang Ảnh này trong người với lòng tin tưởng sẽ được ơn phúc dồi dào.*

Lần thứ ba, Đức Mẹ hiện ra đứng sau nhà chầu của bàn thờ (hiện nay) và cũng sau kinh chiều. Lần này, không rõ ngày nào trong tháng 12-1830. Nội dung để Catherine hiểu như lần thứ hai: *Ơn thánh sẽ xuống cho những ai khẩn xin và Đức Mẹ cho biết đây là lần từ biệt.*

SAU KHI ĐỨC MẸ HIỆN RA

Catherine rất kín miệng, chỉ trình bày cho cha linh hướng Aladel (+ 1965) về những lần ĐM hiện ra. Cha kín đáo, trình bày với Đức Cha Quélon TGM Paris và xin đúc Ảnh Đức Mẹ Ban Ơn. Đợt đầu đúc 20.000 mẫu, nguyên năm này số lượng đúc ra lên 150.000 mẫu. Người đầu tiên đeo Ảnh Mẹ chính là Catherine, đến tất cả nữ tu trong dòng, rồi tới giáo dân. Cả quân nhân và quân phiến loạn cũng tìm đeo trước khi ra trận. Nhiều người được ơn lạ thoát chết, vết thương lành mau chóng.

Ngày nay, cả thế giới đã đeo và tôn kính Ảnh Đức Mẹ. Ảnh đã được ĐGH Grégoire XVI nhận gắn vào Thánh Giá để trong phòng. Thánh Giáo Hoàng Pio X lập ra hội ‘‘Ảnh Phép Lạ’’. Chính sơ Catherine đã lập ra Hội Con Đức Mẹ’’ chuyên đeo Ảnh, và cổ võ sùng kính Mẹ.

Năm 1858, Đức Mẹ hiện ra với thánh Bernadette ở Lộ Đức tuyên bố Ngài là **Đấng Vô Nhiễm Nguyên Tội,** khiến Catherine càng tin tưởng mãnh liệt vào việc Đức Mẹ hiện ra và vững tin hơn nữa những lời Đức Mẹ nói vào năm 1830.

VINH DANH THIÊN CHÚA VÀ ĐỨC MẸ

Ngày 31-5-1980, **ĐGH Gioan Phaolô II** đã viếng thăm Đức Mẹ tại nhà nguyện rue du Bac. Sau kinh Kính Mừng, Ngài dâng lời nguyện: *Lạy Mẹ Maria chẳng hề mắc tội tổ tông truyền. Xin cầu cho chúng con là kẻ có tội chạy đến cùng Mẹ. Chúng con xin dâng lời cảm tạ vì nhờ Mẹ mà Thiên Chúa đã ban muôn vàn ơn lành hồn xác cho những ai kêu cầu Mẹ với niềm tin cậy vững vàng, với một tâm hồn đơn sơ chân thành.*

SỨ ĐIỆP CỦA ĐỨC MẸ

Hàng năm hơn hai triệu người không phân biệt tín ngưỡng đến kính viếng Đức Mẹ tại nhà nguyện rue du Bac. Đông nhất vào những ngày mùa hè, có ngày lên tới 4.000. Những người đến đều nhận được sứ điệp của Đức Mẹ, như thánh Catherine và đã đem ra thực hiện:

- Hãy chỗi dậy: Nghe tiếng gọi ngay trong đêm, thánh nữ chỗi dậy ngay, theo thiên thần dẫn đường, đi trong tối, với lòng ao ước mong chờ đến nơi Đức Mẹ đợi.

- Đến nhà nguyện: Nghe thiên thần báo: *Đức Mẹ đợi chị bên nhà nguyện,* Catherine đi ngay. Các cửa cầu thang và hành lang mở dễ dàng để chị sang nhà nguyện.

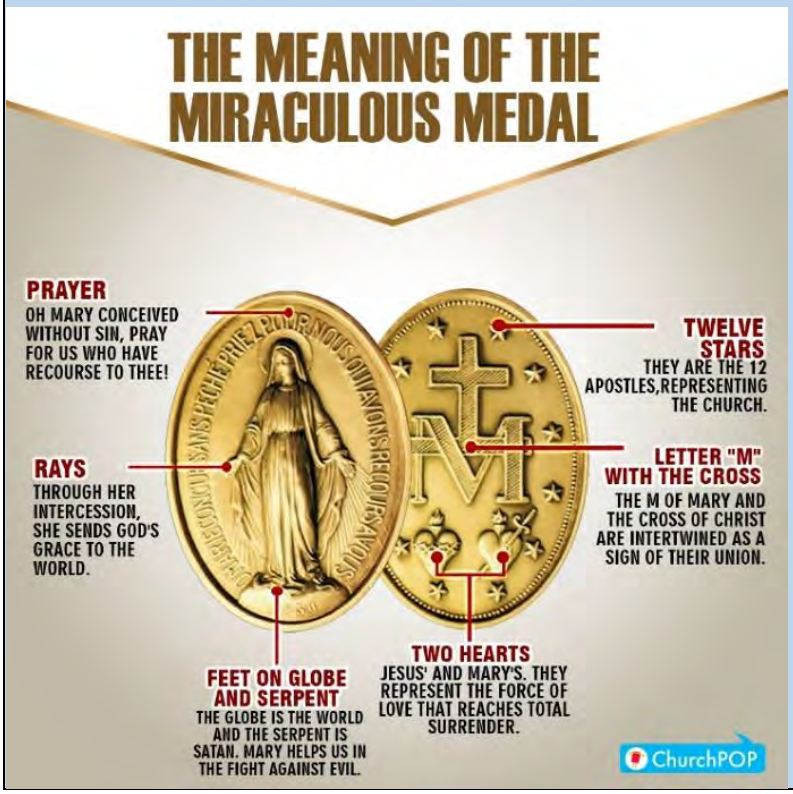

- Qùy xuống cầu nguyện: Thấy Đức Mẹ, như bị thu hút, thánh nữ qùy xuống trước mặt Đức Mẹ cầu nguyện liên tục hơn hai tiếng đồng hồ.

- Chúng con là kẻ có tội: Thánh Catherine nhận nhiệm vụ vận động và phổ biến Ảnh Đức Mẹ Hay Làm Phép Lạ. Vòng trên đầu Ảnh Đức Mẹ có ghi câu: *Lạy Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội, xin cầu cho chúng con là kẻ có tội, chạy đến cùng Mẹ.*

Ngày nay, những người dù xa hay gần đến với Đức Mẹ rue du Bac, ít hay hay thường xuyên, đều mang tâm trạng: chỗi dậy, qùi cầu nguyện và ăn năn sám hối trước Dung Nhan Đức Mẹ và xác Thánh Catherine Labouré. Thành tâm phó thác xác hồn trong tay Mẹ hiền. Họ hân hoan ra về mà lòng tràn đầy hy vọng, và bình an thực sự trong tâm hồn. Để rồi mỗi khi lo phiền, lỗi lầm họ trở lại tâm tình khấn vái cầu xin. Đều được như ước nguyện. Bởi vì Đức Mẹ lúc nào cũng sẵn sàng chờ họ tại đây để nâng đỡ và ban ơn (Trích Internet).

Nhóm hành hương chúng ta sẽ đến nơi Đức Mẹ hiện ra này. Sẽ hiểu hơn Ảnh Đức Mẹ Ban Ơn Lành mà chúng ta đã thấy từ lâu mà không biết gốc tích.

16

PARIS
THÁNH VINCENT DE PAUL

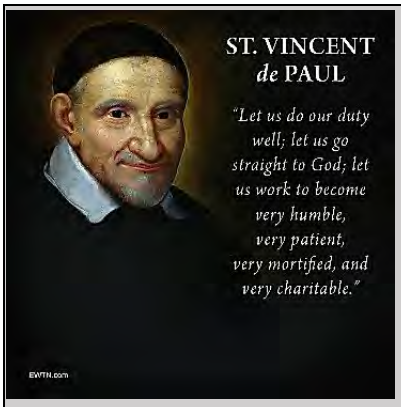

St. Vincent de Paul (1581-1660)

Saint Vincent de PaulVincent de Paul sinh ngày 24 tháng 4 năm 1581 tại Pouy miền Ranquine, Gascony, nước Pháp. Chịu chức linh mục năm 20 tuổi.

Tháng 7 năm 1605, trong chuyến tàu từ Marseille tới Narbonne, tàu của cha Vincent bị hải tặc Thổ Nhĩ Kỳ tấn công và bị bắt giam giữ để bán làm nô lệ tại Phi Châu nhưng cha Vincent được cứu ra nhờ hoán cải người chủ mua người và được trở về Pháp. Tại Pháp, cha Vincent phục vụ cho một xứ đạo gần Paris. Cha nhiệt thành với các linh hồn và được nhiều người tín nhiệm.

Nhìn cảnh một người hầu hấp hối xưng tội trên giường bệnh như đã mở mắt cha Vincent để nhìn thấy nhu cầu tâm linh của vùng quê nước Pháp thời bấy giờ. Sau này cha Vincent tổ chức các nhóm bác ái để chữa trị tinh thần cũng như thể xác của những người nghèo trong mỗi xứ đạo. Từ sinh hoạt này, với sự trợ giúp của thánh nữ Louis de Marillac, xuất phát tổ chức Nữ Tử Bác Ái (the Congregation of the Daughters of Charity)

Đáng để ý nhất, cha Vincent là một người hay cáu kỉnh -- ngay cả bạn hữu của ngài cũng công nhận điều ấy. Ngài cho biết, nếu không có ơn Chúa ngài sẽ "rất khó khăn và lạnh lùng, cộc cằn và gắt gỏng." Nhưng ngài trở nên một người dịu dàng và dễ mến, rất nhạy cảm trước nhu cầu của người khác.

Cha Vincent qua đời ngày 27 tháng 9 năm 1660 tại Paris, nước Pháp. Đức Giáo Hoàng Benedictus XIII đã tôn phong Chân Phước cho cha Vincent đệ Phaolô ngày 13 tháng 8 năm 1729. Tám năm sau, Đức Giáo Hoàng Clement XII đã nâng cha Vincent đệ Phaolô - vị tông đồ của lòng bác ái lên hàng hiển thánh ngày 16 tháng 6 năm 1737. Đức Giáo Hoàng Leo XIII ngày 12 tháng 5 năm 1885 đã đặt ngài làm quan thầy của mọi tổ chức bác ái. Nổi bật nhất trong các tổ chức này, dĩ nhiên, là Dòng Thánh Vinh Sơn, được thành lập năm 1833 bởi Chân Phước Frederic Ozanam, là người rất ái mộ thánh Vinh Sơn.

Sau nhiều cuộc di dời, hài cốt thánh nhân được đặt trong một bức tượng bằng sáp để trong một chiếc hòm xinh đẹp tại nguyện đường nhà mẹ dòng thánh Vinh Sơn đường Rue de Sèvres, thành phố Paris. Phần đầu của pho tượng giống hệt như đầu thánh nhân.

Tuy nhiên trái tim còn toàn vẹn của ngài được đặt trong một chiếc hòm bằng vàng được bày kính trên bàn thờ đài vị kính ngài trong nguyện đường trụ sở nhà mẹ của dòng Nữ Tử Bác Ái tại số 140 đường Rue du Bac, Paris. Cách xa thánh tích thánh Vinh Sơn một chút, bên dưới bàn thờ cạnh là thi hài nguyên vẹn của người con thiêng liêng của ngài là thánh nữ Catherine Labouré, người được Đức Mẹ hiện ra và ban cho chiếc ảnh Đức Mẹ Hay Làm Phép Lạ. Cũng trong nguyện đường này, trên bàn thờ cạnh còn có một chiếc hòm kính có tượng sáp trong có xương của thánh nữ Louise de Marillac, vị đồng sáng lập dòng Nữ Tử Bác Ái.

(Trích "Gương Thánh Nhân" - ns Người Tín Hữu Online & Nhóm Tinh Thần nhuận chính lại theo Patron Saint và Santi-Beati-Testimoni) – (Trích Internet).

Chúng ta hay nghe đến hội bác ái Vincent de Paul, nhưng không hiểu lịch sử. Chuyến hành hương sẽ cho chúng ta biết lịch sử. Nhóm hành hương chúng ta sẽ đến kính viếng xác thánh Viencent de Paul. Người mà biết bao cơ sở bác ái đã chọn tên Ngài. Chúng ta cũng nghe đến các Sơ Nữ Tử Bác Ái (Daughters of Charity) mà không biết nguồn gốc. Chuyến hành hương đem chúng ta sẽ gặp chính xác thân con người này còn nguyên vẹn. Những con người sáng lập dòng Vinvent, dòng Nữ Tử Bác Ái.

17 PARIS NOTRE DAME

Nhà thờ Đức Bà Paris - biểu tượng hơn 850 năm của nước Pháp

Nhà thờ Đức Bà Paris, tòa công trình kiến trúc Gothic đã tồn tại suốt 850 năm qua như một trong những biểu tượng văn hóa không thể thay thế của nước Pháp. Cả nước Pháp bàng hoàng nhìn Nhà thờ Đức Bà Paris bốc cháy.

Biểu tượng nước Pháp. Theo đài BBC, không có địa danh nào khác đại diện cho nước Pháp theo cách riêng biệt và độc đáo như Nhà thờ Đức Bà Paris. Ngay cả "đối thủ" chính về phương diện biểu tượng quốc gia với công trình này là tháp Eiffel, cũng chỉ có tuổi đời hơn một thế kỷ. Trong khi đó Nhà thờ Đức Bà Paris đã "sừng sững" giữa "kinh đô ánh sáng" từ những năm 1200. Cửa kính hình hoa hồng, một trong những nét kiến trúc độc đáo và nổi tiếng nhất tại Nhà thờ Đức bà Paris.

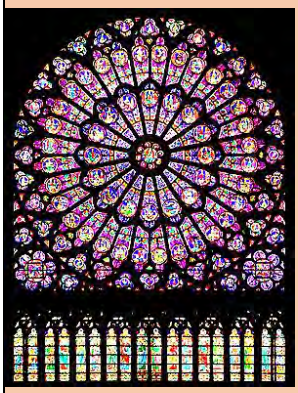

Trước vụ hỏa hoạn, lần "gần nhất" Nhà thờ Đức Bà Paris bị tổn thất nặng nề là trong cuộc Cách mạng Pháp 1789. Trong suốt hai cuộc chiến tranh thế giới 1 và 2, công trình này hầu như không bị tổn thất gì.Một công trình kiến trúc biểu tượng của đất nước đã sừng sững hơn 8 thế kỷ, không hề hấn gì trong cả 2 cuộc chiến tranh thế giới, nhưng nay lại bị hư hỏng nặng vì hỏa hoạn, có thể hiểu vì sao với nhiều người dân Paris nói riêng và người dân Pháp nói chung, cảm giác của họ sốc tới mức nào.

Nhà thờ có gì đặc biệt? Trước hết phải kể tới 3 bộ ô kính hình hoa hồng có từ thế kỷ 13 của tòa nhà, đây là một trong số những điểm nổi tiếng nhất của Nhà Thờ Đức Bà Paris. Hiện chưa rõ những ô kính đặc biệt này có còn giữ lại được sau vụ hỏa hoạn không.

Ô cửa đầu tiên, cũng là nhỏ nhất, nằm ở bề mặt phía tây, được hoàn thành vào khoảng năm 1225. Cửa kính hình hoa hồng ở phía nam có đường kính gần 13 mét và được làm từ 84 ô nhỏ. Tuy nhiên nó cũng không còn làm bằng loại kính nguyên bản nữa vì cũng đã bị phá hỏng trong các vụ hỏa hoạn trước. Bức ảnh chụp ngày 23-3-2019 này cho thấy phần mái có chóp nhọn đang được tu bổ, đây cũng chính là phần đã bị thiêu rụi trong vụ hỏa hoạn ngày 15-4

Hầu hết du khách đến thăm Nhà Thờ Đức bà Paris đều sẽ dành thời gian đứng trước 2 tòa tháp được xây dựng theo phong cách kiến trúc Gothic nằm ở mặt phía tây của tòa công trình.

Việc xây dựng công trình ở mặt phía tây bắt đầu từ năm 1200 nhưng tòa tháp đầu tiên, tòa phía bắc, chỉ hoàn thành mãi 40 năm sau đó. 10 năm tiếp theo, năm 1250, tòa tháp phía nam mới xây xong.

Cả hai tòa tháp này đều cao 68 mét và sau khi vượt qua 387 bậc leo lên, du khách sẽ được trải nghiệm cảm giác ngắm nhìn toàn cảnh thành phố Paris.

Nhắc tới Nhà thờ Đức bà Paris, dĩ nhiên không thể không nói tới hệ thống chuông nhà thờ. Nơi đây có 10 quả chuông. Quả lớn nhất là Emmanuel, nặng hơn 23 tấn và được lắp đặt tại tòa tháp phía nam năm 1685.

Năm 2013 khi Nhà thờ Đức Bà Paris kỷ niệm 850 năm tồn tại, họ đã đúc lại những quả chuông khác nhỏ hơn ở tòa tháp phía bắc. Mỗi quả chuông đều được đặt tên theo tên của một vị thánh (Trích Internet).

PARIS
TOUR EIFFEL

Nhắc tới nước Pháp, người ta nghĩ ngay đến tháp Eiffel. Nhắc đến tháp Eiffel, người ta sẽ nghĩ ngay đến nước Pháp. Công trình vĩ đại này đã trở thành biểu tượng của kinh đô ánh sáng xinh đẹp.

Được xây dựng vào năm 1889, nhân dịp kỷ niệm 100 năm Cách mạng Pháp, tháp Eiffel có tên ban đầu là Tháp 300 mét (tên tiếng Pháp *Tour de 300 metres*). Chiều cao thực tế của tháp nhỉnh hơn một chút khi tính cả cột ăng ten đặt trên đỉnh tháp (324m). Tính từ năm 1889 đến năm 1930, tháp Eiffel được biết đến là công trình cao nhất thế giới. Năm xây dựng tháp Eiffel cũng là năm diễn ra Triển lãm thế giới tại Pháp và tháp Eiffel được xây dựng với tham vọng trở thành "trung tâm của triển lãm thế giới", nhằm phô trương nghệ thuật xây dựng đỉnh cao của nước Pháp. Công trình vĩ đại này gắn liền với tên tuổi của Gustave Eiffel. Về sau, tên của kiến trúc sư này đã được đặt luôn cho tên tháp.

Sau triển lãm, công trình này thuộc sở hữu của thủ đô Paris và dần trở thành địa điểm hấp dẫn du khách. Chỉ tính riêng năm 2007, có đến 7 triệu du khách trên khắp thế giới đã ghé thăm nơi đây, giúp tháp Eiffel trở thành cái tên đứng đầu trong danh sách các điểm tham quan hút khách nhất thế giới.

Công trình này được xây dựng hoàn toàn bằng thép, chia làm 4 tầng, với nhiều hạng mục kinh doanh: nhà hàng, phòng trưng bày, cửa hàng lưu niệm…

Tầng 1 của tháp Eiffel cao 57m, bốn chân trụ vững chắc được xây trên móng sâu 7m. Cầu thang máy đặt dưới chân tháp phía Đông và Tây. Cầu thang bộ gồm 1665 bậc cũng xuất phát từ chân tháp phía Đông, dẫn lên tới tầng 3 của tòa tháp. Vòm tầng 1 được kết cấu theo hình cung, ngoài chức năng thẩm mỹ còn giúp chân tháp vững chắc hơn.

Từ tầng 2, du khách có thể ngắm nhìn toàn cảnh thành phố Paris nhờ lớp hành lang chạy bao quanh. Thiết kế của tháp cho bố trí các kính viễn vọng được đặt tại tầng 2 giúp du khách dễ dàng quan sát các công trình khác của thủ đô Paris. Với diện tích 4.200m2, có sức chứa tối đa lên đến 3.000 cùng lúc, tầng 2 tòa tháp còn là nơi còn có nhà hàng Altitude 95. Trong tiếng Pháp, cái tên này có nghĩa là: *chiều cao 95m*, đây cũng chính là độ cao tính từ tầng 2 tháp so với mực nước biển.

Từ độ cao 115m so với mặt đất, tầng ba của tháp Eiffel được xem là nơi lý tưởng để ngắm nhìn toàn cảnh thành phố Paris mộng mơ. Diện tích mặt sàn của tầng 3 là 1.650m2, cùng lúc chứa tới 1.600 người. Mặt sàn của tầng được lắp cửa kính dễ dàng quan sát mặt đất. Tầng 3 là nơi tọa lạc của nhà hàng ẩm thực Le Jules-Verne được xếp hạng 1 sao Michelin.

Tầng bốn là tầng hạn chế du khách, do hệ thống thang máy và thang bộ chỉ dẫn đến tầng 3. Để lên đến tầng 4, bạn phải dùng một thang máy khác. Với độ cao 275m so với mặt đất, việc quan sát phong cảnh từ tầng 4 không thuận tiện do khoảng cách quá xa.

Ngoài chức năng tham quan, du lịch, tháp Eiffel còn là trạm phát thanh, truyền hình cho khu vực Paris. (Trích Internet).

18

PARIS by NIGHT
ĐÊM GIÃ TỪ

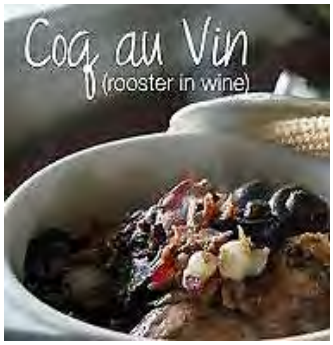

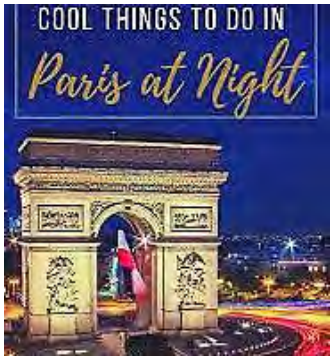

DIỆN MẠO MỚI CỦA NHÀ THỜ ĐỨC BÀ PARIS TRÔNG NHƯ THẾ NÀO?

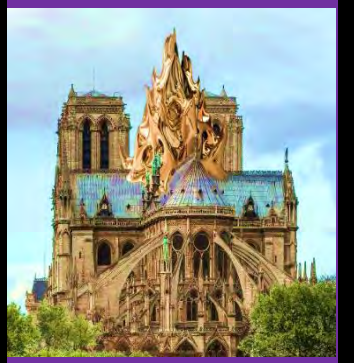

Diện mạo nhà thờ Đức Bà Paris sẽ được quyết định sau một cuộc thi thiết kế.

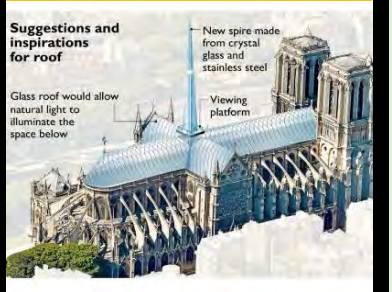

Dù mới phát động, cuộc thi đã nhận được nhiều ý tưởng độc đáo, táo bạo của kiến trúc sư toàn thế giới. Chỉ hai ngày sau khi xảy ra vụ hỏa hoạn ở nhà thờ Đức Bà Paris, Thủ tướng Pháp Edouard Philippe đã công bố cuộc thi quốc tế dành cho các kiến trúc sư để thiết kế lại ngọn tháp, công trình tráng lệ có lịch sử hơn 850 năm, được mệnh danh là "Trái tim của Paris".

Cuộc thi nhận được sự quan tâm của cộng đồng thời gian qua, nhiều ý tưởng độc đáo, táo bạo đã được gửi về.

THÊM 3 ĐỊA ĐIỂM MỚI

Hội Đường ở Carphanaum – nơi Chúa trừ quỷ ô uế

Đền thờ Giệtsimany nơi Chúa đổ mồ hôi máu

Vào Mộ Chúa

ĐẤT THÁNH

2020: HẾT CHỖ
2021: HẾT CHỖ

HOLY PILGRIMAGES, INC.
14241 EUCLID ST. SUIT C105 - GARDEN GROVE, CA 92843 / 714-277-7712

CHƯƠNG TRÌNH

HOLY PILGRIMAGES không là một dịch vụ du lịch, nhưng là các khóa hành hương tôn giáo, cầu nguyện, học hỏi Kinh Thánh, Giáo Hội, hạnh các Thánh

Kinh nghiệm cho thấy những chuyến hành hương với mục đích cầu nguyện và tìm hiểu Phúc Âm đã đáp ứng được nhu cầu tâm linh của nhiều người. Số người tham dự từ Mỹ Châu, Úc Châu, Âu Châu và Việt Nam, cách riêng số lượng các linh mục và tu sĩ đã gia tăng. **Các chuyến hành hương năm 2020 tăng thêm 1 ngày**. Sẽ ngủ 9 đêm ở Đất Thánh. Ba đêm Nazareth, ba đêm Bethlehem, ba đêm Jêrusalem. Ngủ trong thành Jerusalem để không mất giờ đi xe bus vào thành. Có thêm giờ đi bộ đến Mộ Chúa. **Riêng chuyến Lễ Lá và Giáng Sinh thêm 1 ngày nữa thành 10 đêm.** Tính cả ngày đi và về là 12 ngày.

Photo by Nguyễn Tầm Thường

ĐỀN THỜ THÁNH PHÊRÔ TẠI JAFFA
NƠI XẢY RA THỊ KIẾN "GIẾT ĐI MÀ ĂN"

năm 2020: MỚI! Thêm 3 nơi

Thêm một ngày nữa vào chương trình để trọn vẹn hơn. Sẽ đến Haifa, núi Carmel, nơi cỗ Áo Đức Bà ra đời. Nơi tiên tri Elia sống và thách thức thần Baan. Caesarea Biển, nơi thánh Phaolô bị điệu từ Jerusalem giam ở đây trước khi bị dẫn về Roma. Cũng là nơi tìm thấy bảng đá ghi danh hiệu Philatô. Jaffa old city, nơi thánh Phêrô giảng bài đầu tiên cho dân ngoại, với thị kiến: "Giết đi mà ăn". Câu chuyện thời danh trong sách Tông Đồ Công Vụ, chương 9 và 10.

Đi Đàng Thánh Giá

Đức Gioan Phaolô II
nhìn xuống Jericô

Núi Tabor

Đức Mẹ thăm bà Isave

Vườn Gietsimani
Những gốc Ôliu nghìn năm

Nhiều chuyến hành hương do các dịch vụ tổ chức trao cho các hướng dẫn viên du lịch địa phương. Tuỳ họ là Muslim, Do Thái, Palestine, Kitô Giáo mà khuynh hướng cắt nghĩa của họ có chiều hướng khác biệt. Họ có kiến thức du lịch chứ không có chiều kích suy tư thần học và Kinh Thánh. Nhiều người Việt không hiểu tiếng Anh rõ nên mất nhiều thì giờ để phiên dịch.

Đây cũng là động lực giúp tôi lấy thẻ làm "Spiritual Leader" để chính tôi hướng dẫn hầu tiết kiệm thêm thời giờ. Với thẻ của Ủy Ban Đất Thánh Giêrusalem cấp, tôi được phép hướng dẫn, không cần qua trung gian dịch vụ của bộ du lịch Do Thái. Tôi cũng hoàn toàn làm chủ và được giữ chỗ các thánh lễ như Mộ Chúa, Đồi Gôngôtha… các nơi nào tôi chọn, trực tiếp qua hệ thống vi tính của Ủy Ban Đất Thánh với mật mã được cấp riêng mà không cần qua trung gian của bất cứ cơ quan, dịch vụ nào.

CHƯƠNG TRÌNH

Ngày 1: Khởi hành đi Tel Aviv. Qua đêm trên máy bay.

Ngày 2: Nghỉ ba đêm tại Nazareth, cách phi trường khoảng hai giờ xe buýt. Tôi muốn khởi đầu từ miền Bắc, nơi Chúa rao giảng Nước Trời và kết thúc ở Jêrusalem nơi Chúa chết và Phục Sinh. Như vậy chuyến đi sẽ có ý nghĩa hơn. Tôi muốn các chuyến đi được dâng lễ những nơi quan trọng như: Căn Nhà Đức Mẹ, nơi xảy ra biến cố **Truyền Tin**. Hang Đá **Chúa Giáng Sinh**. Trong **Mộ Chúa**. Dưới chân Thánh Giá trên **Đồi Gôngôtha**. Vườn **Gietsimani**, nơi Chúa đổ mồ hôi máu.

Ngày 3: Vùng Galilê với **Núi Tám Mối Phúc Thật**, nơi Chúa công bố Hiến Chương Nước Trời. Xuống thuyền ra khơi giữa **Biển Hồ Galilê**, sẽ có thời gian suy niệm trên Biển Hồ, để tìm lại âm hưởng bóng hình Chúa và các môn đệ 2000 nghìn năm xưa. Sau đó vào bờ ăn trưa với bữa cơm "Cá Thánh Phêrô". **Carphanaum**, Chúa tập trung giao giảng Nước Trời, nơi có Hội Đường Do Thái, có Nhà của thánh Phêrô. Rồi đến **Tabgha** nơi Chúa làm phép **Bánh Hóa Ra Nhiều**. Suy niệm và dâng lễ bên bờ hồ**, Galilê,** nơi Chúa truyền cho Phêrô mẻ lưới kinh hoàng. Và trao quyền tối thượng săn sóc Giáo Hội.

Ngày 4: Đại Thánh Đường Truyền Tin, đền thờ Công Giáo lớn nhất vùng Trung Đông. Nơi Đức Mẹ được sứ thần Truyền Tin– Rồi đến đền thờ ghi dấu **nhà Thánh Giuse**. **Hội Đường Do Thái** miền Nazareth. Đi **Cana**, lập lại Nghi Thức Hôn Nhân trong bậc gia đình. Sau trưa đi **Núi Tabor**, nơi Chúa biến hình. Từ đây, xe buýt xuôi miền Nam. Đoàn hành hương sẽ ở Bethlelem ba đêm.

Ngày 5: Thêm 3 địa điểm mới của năm 2020
Haifa, núi Carmel, nơi cỗ Áo Đức Bà ra đời. Nơi tiên tri Elia sống và thách thức thần Baan. **Caesarea Biển**, nơi thánh Phaolô bị điệu từ Jerusalem giam ở đây trước khi bị dẫn về Roma. Cũng là nơi tìm thấy bảng đá ghi danh hiệu Philatô. **Jaffa old city**, nơi thánh Phêrô giảng bài đầu tiên cho dân ngoại, với thị kiến: "Giết đi mà ăn". Câu chuyện thời danh trong sách Tông Đồ Công Vụ, chương 9 và 10.

Ngày 6: Kính viếng đại thánh đường **Hang Đá Giáng Sinh**. Sau ăn sáng, đi **Ein Karem,** nơi **Thánh Gioan Tẩy Giả** sinh ra, rồi đến đền thờ Đức Mẹ

Đền thờ Tám Mối Phúc Thật
Chúa ban
Hiến Chương Nước Trời

Hồ Betsaida

Dinh Cai Pha
Nơi Phêrô chối Chúa

Bên cạnh dinh Philatô

Trên núi Ôliu – Nơi Chúa khóc thành Jerusalem

Thăm Viếng bà Thánh Isave. Nơi còn tảng đá Bà Isave giấu thánh Gioan khi vua Hêrôđê giết các hài nhi. **Cánh Đồng Thiên Thần,** nơi thiên thần hiện ra với các mục đồng. **Hang Đá Sữa Đức Mẹ,** nơi Đức Mẹ săn sóc Hài Nhi Giêsu, rồi từ đó trốn sang Aicập.

Ngày 7: Sau ăn sáng, xe buýt chở lên **Núi Oliu.** Bắt đầu từ chỗ **Chúa Lên Trời.** Sau đó qua Đền Thờ **Kinh Lạy Cha**. Nơi bây giờ còn mộ bia của công chúa nước Pháp, người đã có công xây dựng Dòng Kín tại đây. Nơi này có thể mua đồ kỷ niệm do Dòng Kín phụ trách. Từ đây sẽ đi bộ như hằng năm các Tín Hữu vẫn rước Lá. Gọi là đi trên **Con Đường Rước Lá.** Con đường thoải dốc, hướng nhìn về Giêrusalem. Trên khúc đường này, kính viếng đền thờ **Dominus Flevit,** nơi Chúa Khóc Thành Giêrusalem. Xuống chân núi Ôliu, **Vườn Giệtsimani,** với những gốc Ôliu ngàn năm. Vương Cung Thánh Đường Giệtsimani, nơi có phiến đá Chúa cầu nguyện đổ mồ hôi máu. Hang Giệtsimani, dưới lòng đất, chỗ Giuđa đem lính bắt Chúa. Nơi các môn đệ đã ngủ khi Chúa đi cầu nguyện. Chấm dứt bên chân Núi Ôliu là Mộ Đức Mẹ, theo truyền thống của Giáo Hội Chính Thống. Sau trưa, đến đền thờ **Gallicantu** – là nhà thượng tế Caipha. Nơi Phêrô chối Chúa ba lần. Xuống hầm kính chỗ Chúa bị nhốt 2000 năm xưa dưới nền nhà dinh Caipha. **Upper Room**, nơi Chúa lập bí tích Thánh Thể – **Dormition,** đền thờ nơi Đức Mẹ An Giấc. Trở về ngủ ở Bethlelem để sáng sau có cơ hội vào kính Nơi Chúa Giáng Sinh thêm lần nữa.

Ngày 8: Đi **Masada,** nơi tử thủ của người Do Thái sau biến cố Rôma phá đền thờ Giêrusalem năm 70. Đi **Qumran,** nơi quan trọng đã tìm được những bản copy Thánh Kinh cổ xưa nhất. Qua miền sa mạc đặc biệt là **Qasr El Yahud** nơi Chúa nhận Phép Rửa. Hai Đức Giáo Hoàng John Paul II và Benedict XVI đã đến nơi này. Nơi chính thức chứ không phải ở Yardenit gần hồ Galilê là nơi tượng trưng của giáo hội Tin Lành lập ra. Qasr El Yahud là khu quân sự, Do Thái mới mở cửa vào mấy năm gần đây. Sau ăn trưa đến chân **Núi Cám Dỗ** ở Jêricô. Kết thúc bằng buổi chiều **tắm ở Biển Chết.**

Ngày 9: Ban sáng đi **Samari**, kính viếng **Giếng Giacóp,** nơi Chúa gặp người đàn bà xứ Samari. Ban chiều về Giêrusalem lội đường hầm Nước **Hezekiah**, nơi có hồ **Siloê**. Rồi vào **Tường Than Khóc,** bức tường thành Giêrusalem duy nhất từ thời Chúa Giêsu còn sót lại.

Ngày 10: 4:30AM: Sáng sớm đi Chặng Đàng Thánh Giá. **Via Dolosora.** Đi lại đúng từ nơi Chúa bị Philatô xét xử lên tới Núi Sọ. Nơi Chúa bị đóng đinh. Nơi Mộ Chúa táng xác. Sau ăn sáng: Kính viếng **Đền Thờ Thánh Anna**, kính sinh nhật Đức Mẹ và hồ **Bêtsaida**, nơi Chúa chữa người què. Tiếp đến là đền thờ Chúa Đội **Mạo Gai** và Dinh Philatô, **Ecce Homo**, nơi Chúa bị tuyên án xử. Cao điểm là tìm hiểu **Đền Thờ Sepulchre, Gôngôtha**, nơi thánh Helena tìm thấy Thánh Giá, nguyện đường kính Chúa hiện ra với Đức Mẹ, nơi có Cột Đồng truyền thống cho rằng Chúa đã bị trói. Tìm hiểu tại sao có bàn thờ kính người Trộm Lành. Sau trưa: Tự do để mọi người đi lại nơi nào mình muốn hoặc mua đồ kỷ niệm.

Ngày 11: Ra phi trường - Kết thúc sau thánh lễ ban sáng. Ai đi chuyến bay ban tối, có thể đi thêm vài nơi, trên đường đến phi trường như **Abu Gosh,** nơi đã lưu giữ hòm bia Thiên Chuá…

Đoàn hành hương ở hotel ngay tại đền thờ Bethlehem

Tác giả dâng lễ trên Núi Sinai

Dinh Caipha, Chúa bị giam trong ngục tối.

Belem – Nơi Chúa Giáng Sinh

Ngày Lễ Lá

Chuyến Lễ Lá và Giáng Sinh sẽ thêm 1 ngày nữa.

NHỮNG ĐẶC BIỆT CỦA CHUYẾN ĐI

- Cần lội qua **Hezekiah's Water,** đường hầm nước hơn nửa cây số dưới lòng đất để đến hồ Silôê, đây là chương trình đặc biệt ít đoàn thực hiện. Để hiểu tại sao Chúa sai người mù đến hồ Silôê. Người hành hương cần đến đây vì không có dòng nước này nước Do Thái không tồn tại. Vì điểm này, tôi đã viết mấy mươi trang sách để phân tích lịch sử hồ này trong cuốn KẺ ĐI TÌM. Đường hầm nước này phải có trong chương trình.

- **Giếng Giacóp ở Nabulus**, vùng Samari. Muốn tìm hiểu Phúc Âm tại sao Chúa gặp người đàn bà bên giếng nước này, phải hiểu tầm quan trọng của tổ phụ Giacóp. Nhiều người không biết rằng chữ Israel là đổi từ tên Giacóp mà ra. Giếng này lại nằm trong vùng Samari là kẻ thù của Do Thái. Bây giờ người Do Thái cũng không được vào vùng Samari. Vì thế, nhiều đoàn hành hương đã tránh địa điểm này.

- Chương trình hành hương sẽ khá mệt. Vì tôi dùng nhiều thời giờ thêm vào sáng sớm, khi các đoàn hành hương khác chưa ngủ dậy, cả ban tối khi người ta đã về hotel nghỉ ngơi. Đây là chuyến đi Đất Thánh học hỏi, một hình thức tĩnh tâm theo vết chân lịch sử của Chúa, một cuộc hành hương thật sự chứ không phải du lịch. Tôi dùng nhiều thời gian phụ trội là vì lợi ích cho người hành hương, là muốn cho người hành hương đạt được lợi ích tối đa chứ chính tôi, tại sao lại vất vả làm gì?

- Các đoàn hành hương do dịch vụ du lịch tổ chức chỉ làm việc từ 8 giờ sáng đến 5 giờ chiều. Không thể nào có giờ lâu dài cho mỗi nơi đền thánh. Mỗi ngày họ bắt dừng hai nơi để mua đồ kỷ niệm hầu tài xế và hướng dẫn viên lấy tiền huê hồng. Chính vì thế mỗi nơi mất nhiều thì giờ. Vì mục đích hành hương, cầu nguyện nên tôi muốn mỗi nơi đền thánh có nhiều thời giờ. Tôi sẵn sàng thêm chi phí cho tài xế để tránh mua đồ và các nhân viên làm việc thêm giờ phụ trội.

Tôi đã gặp những chuyến hành hương Đất Thánh không vào được trong Mộ Chúa, không được dâng lễ dưới Chân Thánh Giá trên Núi Sọ. Phải xếp hàng cả tiếng đồng hồ ở Bethlehem, chỉ được vào vài giây kính viếng chỗ Chúa Giáng Sinh rồi phải ra ngay. Đến Mộ Chúa mà không đủ giờ xếp hàng vào. Lý do: Các đoàn hành hương ở hotel ngoài Cổ Thành Jêrusalem. Nếu phải lấy xe buýt đến những nơi Đền Thánh này thì riêng chuyện kẹt xe sáng, chiều cũng mất biết bao thời gian. Đấy là lý do vào đến Đền Thánh thì các đoàn khác khác đã xếp hàng chờ rồi.

Tại Jêrusalem, hotel cách Mộ Chúa 5 phút đi bộ! Tại Bethlehem, sẽ ở nhà phái đoàn Vatican và Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô đã ở. Nghĩa là ngay bên Hang Đá Giáng Sinh, cách Máng Cỏ Giáng Sinh 3 phút! Các chuyến này ở gần các nơi thánh. Có thể tự mình đến kính viếng bất cứ lúc nào mình thức dậy, hoặc đi ngủ trễ.

Phải tìm cách ở hotel gần đền Thánh để có thể đi bộ được. Sáng sớm các đoàn du lịch chưa bắt đầu thì mình đã ở trong Mộ Chúa. Khi họ phải về hotel vào ban chiều thì mình lại đi vào. Mục đích của tôi là đi hành hương để cầu nguyện ở những nơi thánh.

Lễ Lá là một ngày đặc biệt nhất của năm. Toàn thể các Kitô Hữu từ khắp miền Paleastine và thế giới về Jêrusalem rước lá. Mỗi sắc dân hát thánh ca theo dân tộc của mình. Các mầu cờ, mầu sắc phục các dân tộc, các dòng tu… như một ngày toàn thể Kitô Hữu "biểu đương" lực lượng. Họ chơi các loại kèn trống, nhạc cụ của dân tộc mình. Từ nơi Chúa lên lưng lừa vào Jerusalem. Một ngày đại hội tưng bừng.